TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN PHÚ** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 80/2022/HS-ST
Ngày: 12 - 7 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHÚ, TỈNH ĐỒNG NAI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Mai Văn Lợi.**
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà **Phạm Thị Liễu.**
2. Bà **Nguyễn Thị Xuân.**

Thư ký phiên tòa: Bà **Hoàng Thị Xuân Hồng** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Bá Thái** – Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 7 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 73/2022/TLST-HS ngày 03 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 78/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 6 năm 2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 13/2022/QĐST-HS ngày 28 tháng 6 năm 2022, đối với bị cáo:

Trần Minh H – sinh năm: 2002, tại Đồng Nai; Nơi cư trú: Ấp 3, xã Núi Tượng, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Làm rẫy; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn P – 1970 và bà Nguyễn Thị M – 1974; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 15/6/2020, bị Công an xã PL, huyện TP, tỉnh Đồng Nai xử phạt tiền 750.000 đồng về hành vi "Tụ tập gây rối trật tự công cộng", chấp hành xong ngày 18/6/2020; Bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 16/12/2021 đến ngày 16/3/2022, hiện đang tại ngoại.

- *Bị hại*: Nguyễn Ái S – sinh năm: 1971.
Địa chỉ: Ấp 1, xã PL, huyện TP, tỉnh Đồng Nai.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Trần Văn P – sinh năm: 1970.
Địa chỉ: Ấp 3, xã NT, huyện TP, tỉnh Đồng Nai.

- *Người làm chứng:*
+ Nguyễn Thanh B – sinh năm: 1976.
Địa chỉ: Tổ 3, ấp 1, xã PL, huyện TP, tỉnh Đồng Nai.
+ Võ Văn C – sinh năm: 1972.
Địa chỉ: Ấp 7, xã PT, huyện TP, tỉnh Đồng Nai.

(có mặt bị cáo, ông S, ông P, ông B; vắng mặt ông C)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ 30 ngày 25/10/2021, Trần Minh H điều khiển xe mô tô biển số 60AC-00450 đi đến nhà trọ của ông Trần Văn P thuê (ông P là cha đẻ của H) thuộc ấp 3, xã PL, huyện TP, tỉnh Đồng Nai để sửa xe ba gác máy. Khi đến nơi, H thấy có các ông Trần Văn P, Nguyễn Thanh B, Võ Văn C, Võ Minh L, Nguyễn Ái S đang ngồi uống rượu trong nhà. H bức xúc vì trước đó ông P không lo buôn bán, cùng với các ông B, C, L, S thường xuyên tụ tập uống rượu nên H đi vào chửi và đuổi các ông B, C, L, S ra khỏi nhà. Thấy Trần Minh H có lời lẽ xúc phạm nên các ông Nguyễn Ái S, Nguyễn Thanh B có lời lẽ thách thức đánh nhau và dùng tay nắm cổ áo đẩy H ra. Trần Minh H lấy 01 đoạn cây gỗ tròn có đường kính 04cm, dài 1,3m để trên ba gác máy dựng trước thềm nhà rồi đi vào nhà đánh trúng bàn tay phải, miệng ông Nguyễn Thanh B và đánh 01 cái trúng vào cánh tay phải ông Nguyễn Ái S. Sau đó, H đi về, ông B và ông S đi chữa trị thương tích.

Vào các ngày 25 và 26/11/2021, ông Nguyễn Thanh B và Nguyễn Ái S làm đơn yêu cầu khởi tố vụ án về tội "Cố ý gây thương tích" đối với Trần Minh H. Đến ngày 25/12/2021, ông B tự nguyện rút đơn yêu cầu khởi tố đối với H.

Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 0827/TgT/2021 ngày 22/11/2021 của Trung tâm pháp y – Sở y tế tỉnh Đồng Nai kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Gãy 1/3 xương cánh tay phải (Áp dụng chương 7, mục III.3.1). Tỷ lệ 15%.
- Sẹo mổ cánh tay phải còn chỉ khâu kích thước 10x0,3cm (Áp dụng chương 8, mục 1.2). Tỷ lệ 02%.
- Sẹo mổ dẫn lưu cánh tay phải còn chỉ khâu kích thước 01x0,3cm (Áp dụng chương 8, mục 1.2). Tỷ lệ 01%.

2. Kết luận: Căn cứ Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019, của Bộ trưởng Bộ y tế quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Nguyễn Ái S áp dụng theo phương pháp cộng tại thông tư là: 18%

3. Kết luận khác: Vật gây thương tích: Vật tày.

Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 0826/TgT/2021 ngày 22/11/2021 của Trung tâm pháp y – Sở y tế tỉnh Đồng Nai kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Mất răng 2.1 (Áp dụng chương 11, mục II.1.2.1). Tỷ lệ 02%.
- Tổn thương gãy xương bàn 5 bàn tay phải (Áp dụng chương 7, mục V.4.1). Tỷ lệ 06%.
- Tổn thương gãy đốt I ngón 5 bàn tay phải (Áp dụng chương 7, mục VI.7.2). Tỷ lệ 02%.

2. Kết luận: Căn cứ Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019, của Bộ trưởng Bộ y tế quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Nguyễn Thanh B áp dụng theo phương pháp cộng tại thông tư là: 10%

3. Kết luận khác: Vật gây thương tích: Vật tày.

- Vật chứng của vụ án:

+ 01 đoạn cây gỗ tròn có đường kính 04cm, dài 1,3m.

+ 01 xe mô tô biển số 60AC-00450 có giấy tờ hợp pháp là tài sản của ông Trần Văn P.

- Về trách nhiệm dân sự: Ông Trần Văn P thay mặt Trần Minh H đã bồi thường chi phí chữa trị thương tích, chi phí khác cho ông Nguyễn Thanh B số tiền 13.000.000đ và cho ông Nguyễn Ái S số tiền 14.000.000đ. Ông B và ông S đã nhận tiền, bãi nại trách nhiệm dân sự cho bị cáo H.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trần Minh H đã thừa nhận toàn bộ hành vi của mình theo đúng nội dung vụ án nêu trên.

Bản cáo trạng số 83/CT-VKSTP-ĐN ngày 03 tháng 6 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo Trần Minh H về tội "Cố ý gây thương tích" quy định tại điểm a khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú giữ quyền công tố luận tội và tranh luận; phân tích dấu hiệu phạm tội; đánh giá các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; đặc điểm nhân thân của bị cáo. Do đó Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị áp dụng điểm a khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự. Đề xuất mức án đối với bị cáo Trần Minh H từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo đã thỏa thuận bồi thường xong cho bị hại Nguyễn Ái S. Bị hại không yêu cầu gì thêm. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu, tiêu hủy 01 đoạn cây gỗ tròn có đường kính 04cm, dài 1,3m vì đây là công cụ dùng vào việc phạm tội.

Bị cáo có lời nói sau cùng như sau: Bị cáo xin lỗi bị hại, biết hành vi của mình là sai trái và ăn năn hối cải. Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Phú, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ

tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Minh H đã thành khẩn khai nhận tội. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với kết luận giám định pháp y về thương tích, lời khai của bị hại, lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử đủ cơ sở xác định:

Vào khoảng 16 giờ 30 ngày 25/10/2021, thấy cha đẻ của mình là ông Trần Văn P thường xuyên tụ tập nhiều người tại nơi buôn bán của gia đình ở ấp 3, xã PL, huyện TP, tỉnh Đồng Nai để nhậu nhẹt và bị ông Nguyễn Ái S, ông Nguyễn Thanh B dùng tay nắm cổ áo thách thức nên Trần Minh H đã có hành vi sử dụng 01 đoạn cây gỗ tròn có đường kính 04cm, dài 1,3m là "hung khí nguy hiểm" đánh vào cánh tay phải ông Nguyễn Ái S gây thương tích với tỷ lệ 18%.

Hành vi do bị cáo Trần Minh H đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, nó trực tiếp xâm hại đến sức khỏe của người khác. Bị cáo thực hiện hành vi trên với lỗi cố ý. Bản thân bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật. Do đó bị cáo đã phạm tội "Cố ý gây thương tích", với tình tiết định khung hình phạt "*dùng hung khí nguy hiểm*" và "*Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này*", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

[3]. Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Tội phạm do bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xuất phát từ mâu thuẫn nhỏ trong cuộc sống mà không kiềm chế được dẫn đến việc bị cáo gây thương tích cho người khác. Hành vi của bị cáo không chỉ trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của bị hại mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương.

[4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tác động gia đình tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra còn xem xét bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, bị hại cũng có một phần lỗi trong vụ án và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6]. Về nhân thân: Bị cáo đã bị xử phạt hành chính mà tính đến ngày phạm tội đã quá thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính.

[7]. Về hình phạt chính: Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội.

Do bị cáo có 03 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử căn cứ vào quy định tại khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự để quyết định cho bị cáo một hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng nhằm thể hiện tính khoan hồng, nhân đạo của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

[8]. Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo đã thỏa thuận bồi thường xong cho bị hại Nguyễn Ái S. Bị hại không yêu cầu gì thêm. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[9]. Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 đoạn cây gỗ tròn có đường kính 04cm, dài 1,3m. Xét vật chứng trên là công cụ dùng vào việc phạm tội và không còn giá trị sử dụng. Căn cứ vào quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 xe mô tô biển số 60AC-00450 là tài sản hợp pháp của ông Trần Văn P. Cơ quan điều tra đã trao trả cho ông P là phù hợp.

[10]. Về các vấn đề khác: Trần Minh H đã có hành vi gây thương tích cho ông Nguyễn Thanh B với tỷ lệ thương tích 10%. Ngày 25/12/2021, ông B đã tự nguyện rút đơn yêu cầu khởi tố đối với Trần Minh H nên không đủ căn cứ để xử lý trách nhiệm hình sự đối với Hoàng về hành vi này. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Phú đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Trần Minh H theo quy định của pháp luật. Tại phiên tòa, ông B giữ nguyên yêu cầu không khởi tố và không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm do đã thỏa thuận bồi thường xong.

[11]. Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội thì bị cáo Trần Minh H phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

[12]. Xét quan điểm đề nghị của Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm a khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự;
- Điểm a khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Minh H phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Xử phạt: Bị cáo Trần Minh H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.
Thời hạn tính từ ngày bị cáo bị bắt chấp hành án hình phạt tù.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 01 đoạn cây gỗ tròn có đường kính 04cm, dài 1,3m. (Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 06/6/2022).

Về án phí: Buộc bị cáo Trần Minh H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo Trần Minh H, bị hại ông Nguyễn Ái S, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần Văn P có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo, bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Tân Phú;
- CQCSĐT Công an huyện Tân Phú;
- Chi cục THADS huyện Tân Phú;
- Lưu hồ sơ vụ án – VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Mai Văn Lợi